

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

*Đô Lương, ngày 19 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2020/HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Võ Thị L, sinh năm: 1992

Địa chỉ: xóm 06, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

**Bị đơn:** Anh Lê Đình T; sinh năm: 1991

Địa chỉ: xóm 06, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Điều 25 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị L và anh Lê Đình T**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Võ Thị L và anh Lê Đình T thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Lê Đình B, sinh ngày 06/05/2015. Thống nhất giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T do chị L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị Võ Thị L và anh Lê Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị L và anh Lê Đình T thỏa thuận chị L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí và hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai thu tiền số 0005835 ngày 30/12/2020.

**3.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND xã Đà Sơn, huyện Đô Lương
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy**